TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀNG MAI** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **137**/2020/QĐST-HNGĐ	*Hoàng Mai, ngày 26 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 251/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2020 giữa:

*** Nguyên đơn:** Chị **Trần Thị Ngọc L;** sinh năm 1984

*** Bị đơn:** Anh **Hoàng Xuân L;** Sinh năm 1983

Cùng HKTT và ở tại: số 19 tổ 33 phường H, quận H, Hà Nội.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 81 và 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2020;

XÉT THẤY:

Chị Trần Thị Ngọc L và anh Hoàng Xuân L tìm hiểu tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, quận H, TP Hà Nội ngày 19/6/2003 (Giấy chứng nhận kết hôn số 72). Đây là hôn nhân hợp pháp.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Trần Thị Ngọc L** và anh **Hoàng Xuân L**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh chị có hai con chung là Hoàng Đức A, sinh ngày 15/01/2003 và Hoàng Gia Ph, sinh ngày 23/8/2011.

Ly hôn anh chị thống nhất thỏa thuận: chị L là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Hoàng Gia Ph. Anh L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Hoàng Đức A. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Hoàng Xuân L và chị Trần Thị Ngọc L có quyền và nghĩa vụ đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

2.2. Về tài sản chung, nhà đất ở chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2.3. Về nợ chung: Anh chị không nợ chung ai và cũng không cho ai vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2.4. Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ, mỗi người chịu ½. Hai bên thỏa thuận để chị L chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0005411 ngày 14/5/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hoàng Mai, TP Hà Nội. Số tiền còn lại là 150.000đ chị Linh tự nguyện sung quỹ Nhà nước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND Q. Hoàng Mai;
- UBND P.H, HM, HN;
(ĐKKH số 72/19.6.2003);
- Đương sự;
- THADS Q. Hoàng Mai;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tâm